

Số: 335/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án
Đầu tư xây dựng công trình Trạm bơm xã Hoài Thượng,
huyện Thuận Thành**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 1136/TB-KVI ngày 27/9/2022 của Kiểm toán Nhà nước khu vực I về Kết quả kiểm toán tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 0504/2022/BCKT-VNASC ngày 08/4/2022 của Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán VNASC về báo cáo quyết toán dự án hoàn thành dự án Đầu tư xây dựng công trình Trạm bơm xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 196/BC-STC ngày 25/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Đầu tư xây dựng công trình Trạm bơm xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, như sau:

- Dự án: Đầu tư xây dựng công trình Trạm bơm xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh.

- Quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh.

- Địa điểm xây dựng: Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Tổng mức vốn đầu tư: 41.383.918.000 đồng (Bốn một tỷ, ba trăm tám ba triệu, chín trăm mười tám nghìn đồng chẵn).



- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế: KC: T10.2015 - HT: T12.2018

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán gói thầu sau điều chỉnh	Giá trị quyết toán được duyệt
Tổng số		40.298.575.686	37.341.387.564
1	Xây dựng + Thiết bị	34.817.454.862	32.218.143.000
2	Đền bù GPMB	1.405.735.564	1.404.180.564
3	Quản lý dự án	607.677.000	585.958.000
4	Tư vấn	2.034.923.727	1.812.795.000
5	Chi khác	1.432.784.533	1.320.311.000

2. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán gói thầu sau điều chỉnh	Thực hiện		
		Giá trị quyết toán được phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	40.298.575.686	37.341.387.564	35.980.879.664	1.360.507.900
XDCB tập trung ngân sách tỉnh giai đoạn 2015-2020 và các nguồn vốn khác (nếu có)	40.298.575.686	37.341.387.564	35.980.879.664	1.360.507.900

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	37.341.387.564			
Tài sản dài hạn (TSCĐ)	37.341.387.564			
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
XDCB tập trung NS tỉnh giai đoạn 2015-2020 và các nguồn vốn khác (nếu có)	37.341.387.564	

2. Các khoản công nợ tính đến ngày 15/9/2022:

2.1 Tổng số vốn đã cấp:	35.980.879.664 đ
2.2 Nợ phải thu:	1.360.507.900 đ
- Nguồn XDCB tập trung ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có):	1.360.507.900 đ
2.3 Nợ phải trả:	1.360.507.900 đ
- Công ty xây lắp 559 (TNHH):	464.418.000 đ
- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh:	56.260.900 đ
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh:	628.091.000 đ
- Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán VNASC:	154.546.000 đ
- Sở Công thương Bắc Ninh:	682.000 đ
- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh (thẩm tra quyết toán):	56.510.000 đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh	37.341.387.564	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *KL*

Nơi nhận: *nd*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP NN;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn